

Số: 43/2021/QĐ-HGTTA

*Tân An, ngày 29 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ hồ sơ yêu cầu hòa giải tại Tòa án thụ lý số: 163/2021/TL-HGTTA ngày 09 tháng 11 năm 2021;

Các bên yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án gồm:

- Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1967.

- Ông Dương Văn Đ; sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: Số 113 đường N, phường B, thành phố T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đã có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Dương Văn Đ.

**2. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Dương Văn Đ tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Dương Văn Đ đều xác định có ba con chung tên Dương Thị Thuỳ T, sinh ngày 09/4/1990; Dương Thị Hồng Nh; sinh ngày 03/8/1995 và Dương Tấn N; sinh ngày 23/9/1999, đều đã thành niên, nên không đề cập đến.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Dương Văn Đ đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập đến.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**5.** Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

**6.** Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh LA;
- VKSND TPTA;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- CCTHA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Hồng Liên**

